

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **136/2018/HS-ST**
Ngày: 31/7/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Quách Thị Phương Thuý.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thùy Liễu, bà Nguyễn Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Linh- Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thu Thủy- Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 110/2018/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2018/QĐXXST-HS ngày 22/6/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 30/2018/HSST-QĐ ngày 04/7/2018 đối với bị cáo:

Trần Thị Đ, sinh năm 1957. ĐKKHKT: Số 11 Đ, phường P, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Chỗ ở: Số 17/41 C, phường P, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hóa: 2/10. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nữ. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Trần Văn N và bà Lê Thị T (đều đã chết). Có chồng là Phùng Văn C và có 03 con. Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/4/2018 đến ngày 11/4/2018 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

**** Người làm chứng:***

- Ông Đinh Hoài D, sinh năm 1958. Trú quán: Số 2/41 T, phường P, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1963. Trú quán: Số 26/18 Q, phường P, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có việc làm và cần tiền để chữa bệnh nên Trần Thị Đ nảy sinh mục

đích đi tìm mua chất ma túy về bán lại cho người khác kiếm lời. Chiều ngày 06/4/2018, Đ đi bộ ra khu vực Trung tâm thương mại thành phố Hải Dương mua của một nam thanh niên (không biết họ tên, địa chỉ) 02 gói ma túy đá và 20 gói ma túy Heroine với số tiền 5.000.000đ rồi cất giấu tại nhà trọ ở số 17/41 C, phường P, thành phố H. Đ chia 02 gói ma túy đá thành 06 gói nhỏ cho dễ bán. Khoảng 9 giờ 20 phút ngày 09/4/2018, Đ đang đứng trước cửa nhà trọ thì Nguyễn Văn Tuấn (tự khai sinh năm 1978 ở khu Tứ Thông, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương) đến hỏi mua ma túy. Đ đồng ý bán cho Tuấn 01 gói Heroine với số tiền 200.000đ. Khi Đ, Tuấn đang giao, nhận ma túy và tiền thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang; thu giữ trong tay phải của Đ số tiền 200.000đ; thu giữ trong tay phải của Tuấn 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, kích thước (0,5 x 1)cm, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. Đ tự nguyện giao nộp 02 gói nilon màu trắng có kích thước (3 x 5)cm/gói, 04 gói nilon màu trắng có kích thước (1,5 x 1,5)cm/gói, bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng và 19 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, kích thước (0,5 x 1)cm/gói, bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng.

Tại kết luận giám định số 256/KLGD-PC54 ngày 12/4/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng ghi thu của Nguyễn Văn Tuấn có khối lượng 0,024 gam, là loại Heroine. Chất bột (dạng cục) màu trắng trong 19 gói giấy màu trắng có tổng khối lượng 0,779 gam, là loại Heroine. Chấn rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong 06 túi nilon có tổng khối lượng 0,614 gam, là loại Methamphetamine. Hoàn lại 0,691 gam Heroine và 0,555 gam Methamphetamine đựng trong phong bì niêm phong số 256/KLGD-PC54.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Trần Thị Đ thừa nhận đã thực hiện hành vi mua và cất giấu 02 gói ma túy đá, 20 gói Heroine nhằm mục đích bán kiếm lời.

Tại Cáo trạng số 121/CT-VKSTPHD ngày 12/6/2018, VKSND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Trần Thị Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự (BLHS).

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX: Tuyên bố Trần Thị Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội. Xử phạt Trần Thị Đ từ 36 đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 09/4/2018. Tịch thu cho tiêu huỷ 0,691 gam Heroine và 0,555 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định; tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ. Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Ngày 06/4/2018, Trần Thị Đ mua và cất giấu tại nhà trọ ở số 17/41 C, phường P, thành phố H, tỉnh Hải Dương 0,803 gam Heroine và 0,614 gam Methamphetamine để bán kiếm lời. Khoảng 9 giờ 20 phút ngày 09/4/2018, khi Đ đang bán trái phép 0,024 gam Heroine cho Nguyễn Văn Tuấn thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có năng lực TNHS, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo được thực hiện bằng việc dùng ma túy mà mình mua được để bán cho người khác lấy tiền. Tuy bị cáo bán trái phép cho Nguyễn Văn Tuấn 0,024 gam Heroine nhưng số ma túy còn lại bị cáo cất giấu là 0,779 gam Heroine và 0,614 gam Methamphetamine cũng nhằm mục đích bán lại cho người khác kiếm lời nên bị cáo phải chịu TNHS về tổng khối lượng chất ma túy bán trái phép là 1,417 gam. Heroine nằm trong danh mục I, STT 20; Methamphetamine nằm trong Danh mục II, STT 67 Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS. Vì vậy VKSND thành phố Hải Dương truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và xử lý đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS và nhân thân chưa vi phạm pháp luật lần nào. Bị cáo phạm tội do cần tiền để chữa bệnh và ngay khi bị bắt quả tang về hành vi bán trái phép ma túy cho Nguyễn Văn Tuấn, bị cáo đã tự nguyện giao nộp toàn bộ số ma túy còn lại. Mặt khác bị cáo là người cao tuổi và đang phải điều trị bệnh tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương nên HĐXX sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới đảm bảo tác dụng giáo dục và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: 0,691 gam Heroine và 0,555 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 200.000đ thu giữ của bị cáo là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[5] Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi nên thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội.

[6] Về tố tụng và các vấn đề khác: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng đó. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Không xác định được đối tượng bán ma túy cho bị cáo; Nguyễn Văn Tuấn đã bỏ trốn, cơ quan điều tra xác minh tại địa chỉ Tuấn khai nhưng không xác định được nên đều không có căn cứ xử lý. Ông Lương Đức N là người cho bị cáo thuê nhà số 17/41 C, phường P, thành phố H nhưng không biết việc bị cáo mua bán, cất giấu ma túy nên không bị xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt Trần Thị Đ 33 (ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 09/4/2018.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 0,691 gam Heroine và 0,555 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 256/KLGD-PC54.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Số vật chứng trên có tình trạng và đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/6/2018 giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương.

4. Về án phí: Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Thị Đ.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (31/7/2018)./.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hải Dương;
- Công an TP. Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam, bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quách Thị Phương Thuý